TÒA ÁNNHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2021/HS-PT
Ngày 20 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Dũng.
Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam;
Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/HSPT ngày 22/7/2021 đối với bị cáo Hồ Văn Cu B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo kháng cáo:

Hồ Văn Cu B, sinh ngày 06/6/1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Bru - Vân kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ K, sinh năm 1954 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1962; có vợ là Hồ Thị T, sinh năm 2000 và có 01 con (sinh năm 2019).

Tiền án, tiền sự: Không:

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có bị cáo Hồ Văn T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Đại N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

Người phiên dịch: Ông Hồ Văn L; nơi cư trú: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2020 trong quá trình ngồi uống rượu với các thanh niên Hồ Văn N, Hồ Văn B, Hồ Văn T, Hồ Cu B, Hồ Văn B tại Khóm L, thị trấn K thì Hồ Văn Cu B và Hồ Văn T nghe được chuyện trước đây thanh niên thôn C, xã Đ hay gây gổ, đánh đập các thanh niên thôn P, xã M nên B và T nảy sinh ý định cùng nhau đi tìm thanh niên ở thôn C để đánh. B chở T bằng xe mô tô về nhà B vào bếp lấy 01 con dao và 01 cây gậy ba khúc làm bằng kim loại hình trụ tròn và quay ra đưa dao cho T cầm, B cầm gậy ba khúc rồi chở T chạy ra cầu K tại khóm 1, thị trấn K. Khi đến đây B thấy một nhóm lạ mặt đang chơi trên cầu nên chạy xe đến gây gỗ và đánh, thấy vậy nhóm thanh niên này bỏ chạy. B chở T quay lại thì thấy N, T, B, B đang dùng tay đánh anh Hồ Văn Đ thì cả 02 chạy đến, T cầm dao bằng tay phải, đứng phía sau chém 03 đến 04 nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào vai và lưng của anh Đ, B cầm gậy 03 khúc bằng tay phải, đứng cạnh bên phải T đánh 02 đến 03 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu và vai của anh Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thường tích số: 216/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hồ Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Trong đó tổn thương vùng vai phải = 12% (xương vai + sẹo); sẹo vùng đỉnh thái dương = 2%; vùng lưng tương ứng D 12 = 2%; tương ứng L2 = 1%; cùng cụt = 2%. Tổn thương vùng đỉnh thái dương trái do vật tày tác động; các tổn thương khác do vật sắc nhọn tác động.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 Toà án nhân dân huyện Đakrông đã quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B mỗi bị cáo: 18 (mười tám) tháng tù về tội: *"Cố ý gây thương tích"*

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/6/2021 bị cáo Hồ Văn Cu B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo với lý do: Bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi của mình; đã bồi thường thiệt hại toàn bộ số tiền do bị hại yêu cầu; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện khó khăn về kinh tế và là hộ nghèo; nhận thức văn hóa cũng như pháp luật còn hạn chế; bị cáo có con còn nhỏ (sinh năm 2019), hiện nay vợ bị cáo đang mang thai đứa con thứ 02 (mới 13 tuần tuổi); bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo lần đầu phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết mới là bị cáo có đơn xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo hiện đang mang thai quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS như người bào chữa cho bị cáo đề nghị, nhưng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không có cơ sở giảm nhẹ. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ

thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Cu B phù hợp với các Điều 331, 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 01/10/2020 sau khi uống rượu thì bị cáo Hồ Văn Cu B và Hồ Văn T chuẩn bị hung khí tìm thanh niên thôn C, xã Đ để đánh, mặc dù trước đó 02 bị cáo B và T chưa hề biết bị hại Đ và có mâu thuẫn gì. Khi đến cầu K tại khóm 1, thị trấn K thì thấy N, T, B, B đang dùng tay đánh anh Hồ Văn Đ thì cả 02 chạy đến, T cầm dao bằng tay phải, đứng phía sau chém 03 đến 04 nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào vai và lưng của Đ; B cầm gậy 03 khúc bằng tay phải, đứng cạnh bên phải T đánh 02 đến 03 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu và vai của Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thường tích số: 216/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hồ Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Tổn thương vùng đỉnh thái dương trái do vật tày tác động; các tổn thương khác do vật sắc nhọn tác động.

Hành vi của bị cáo B và T là vô cớ dùng dao, gậy 03 khúc là hung khí nguy hiểm để đánh bị hại nên phải chịu 02 tình tiết định khung là *"có tính chất côn đồ"* và *"dùng hung khí nguy hiểm*". Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: "*Cố ý gây thương tích*", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là *"thành khẩn khai báo", "tự nguyện bồi thường thiệt hại"* quy định tại các điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có nộp thêm tài liệu là đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, thuộc hộ nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số; vợ bị cáo đang mang thai đứa con thứ 02. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng bổ sung cho bị cáo nhưng HĐXX thấy rằng, bị cáo là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí là dao và gậy 03 khúc để tìm người đánh, tuy bị cáo chỉ gây thương tích cho bị hại là 2% nhưng phải chịu trách nhiệm hậu quả tổn thương cơ thể của anh Hồ Văn Đ là 18%, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa, mặc dù có áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng mức án áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không có cơ sở giảm nhẹ và cho hưởng án treo như kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Ra Quyết định bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Cu B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ Văn Cu B: 18** (*mười tám*) tháng tù về tội: "*Cố ý gây thương tích"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/8/2021.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Văn Cu B phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Đakrông (02 bản);
- Công an huyện Đakrông ;
- VKSND huyện Đakrông ;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo (NTG CA Triệu Phong);
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Dũng